

HỆ THỐNG QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN

Kênh hỗ trợ vốn kịp thời, hiệu quả



Gia đình ông Trần Công Kiên (xã Quỳnh Hưng, huyện Quỳnh Phụ) phát triển nghề mộc từ nguồn vốn vay từ Quỹ Tín dụng nhân dân Quỳnh Hưng.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 85 quỹ tín dụng nhân dân (TDND) với gần 150.000 thành viên, hoạt động trên địa bàn 147 xã, phường, thị trấn. Với phương châm “hoạt động gần dân, sát dân, vì lợi ích của nhân dân”, thời gian qua, hệ thống quỹ TDND đã trở thành một trong những kênh hỗ trợ vốn kịp thời, hiệu quả cho các thành viên phát triển kinh tế.

Một trong những lợi thế lớn của quỹ TDND đó là các thành viên trong quỹ có mối quan hệ hiểu biết nhau rất rõ, do đó có thể cung cấp các khoản vay nhanh chóng, đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng, đặc biệt là các nhu cầu cấp bách, từ đó tạo dựng được niềm tin trong nhân dân và hạn chế tình trạng cho vay nặng lãi ở khu vực nông thôn. Đến ngày 30/9/2020, tổng nguồn vốn của các

do chịu tác động của dịch Covid-19 như: điều chỉnh giảm lãi suất cho vay, miễn, giảm lãi vay... song hầu hết các quỹ hoạt động đều có lãi. Đến hết tháng 9/2020, 84/85 quỹ có chênh lệch thu nhập lớn hơn chi phí với tổng số tiền lãi đạt hơn 74 tỷ đồng, tăng 14,5% so với cùng kỳ năm 2019; tổng vốn chủ sở hữu của các quỹ đạt 433 tỷ đồng, tăng 12,2% so với thời điểm 31/12/2019.

Để có được kết quả đó, thời gian qua, ngành Ngân hàng quan tâm triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06 ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ và đề án củng cố, phát triển hệ thống quỹ TDND đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Từ năm 2019 đến tháng 7/2020, toàn ngành đã thực hiện 42 cuộc thanh tra, đạt 100% kế hoạch được giao; đồng thời, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội thực hiện thanh tra hàng đối với Quỹ TDND Thống Nhất (Hưng Hà) và Quỹ TDND Thanh Hà (Kiến Xương). Thông qua các cuộc thanh tra đã đưa ra 890 kiến nghị yêu cầu các quỹ khắc phục tồn

tại, sai phạm đồng thời ban hành 7 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm với tổng số tiền phạt 100 triệu đồng. Qua công tác thanh tra, giám sát cho thấy, hầu hết các quỹ TDND đang từng bước chuyển dịch hoạt động để bảo đảm theo đúng nguyên tắc hỗ trợ vốn và cung ứng các dịch vụ ngân hàng cho thành viên, tăng cường thực hiện các biện pháp huy động của thành viên, hạn chế thấp nhất huy động vốn ngoài thành viên; tuân thủ nghiêm túc các quy định về an toàn trong hoạt động, các quy định về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng; chủ động trong công tác đón đầu thu hồi nợ đến hạn; chủ trọng thực hiện công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và tinh gọn bộ máy quản lý, nhân sự bảo đảm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Đến nay, với tổng số 1.067 cán bộ, nhân viên của 85 quỹ TDND thì số cán bộ, nhân viên có trình độ thạc sĩ, đại học chiếm 65,98%; cán bộ, nhân viên có trình độ cao đẳng, trung cấp chiếm 29,43%.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của một số quỹ TDND trên địa bàn tỉnh vẫn còn bộc lộ những hạn chế: chưa triển khai diện tập xử lý các tình

huống khẩn cấp về phòng, chống tội phạm (cướp) tại trụ sở quỹ TDND; tổng mức nhận tiền gửi vượt quá 20 lần vốn chủ sở hữu nhưng quỹ chưa xây dựng phương án chuyển tiếp khắc phục; công tác tự kiểm tra, kiểm soát của từng cá nhân đối với công việc được giao, kiểm tra, giám sát lẫn nhau giữa các cá nhân trong một quy trình nghiệp vụ còn hạn chế... Chính vì thế, để củng cố vững chắc, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống quỹ TDND, thời gian tới, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh tiếp tục phối hợp với chính quyền các địa phương theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các quỹ TDND, trên cơ sở đó phát hiện và xử lý kịp thời những sai phạm, vướng mắc; rà soát, phân loại, củng cố các quỹ TDND trong tình hình mới, quan tâm hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ, giáo dục đạo đức, pháp luật cho đội ngũ cán bộ, nhân viên của quỹ. Cùng với đó, các quỹ TDND cũng chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng công tác quản trị, điều hành, bảo đảm hoạt động an toàn, hiệu quả, đóng góp nhiều hơn trong công tác giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới của địa phương.

MINH HƯƠNG

VŨ THƯ

Chú trọng nâng cấp các công trình thủy lợi

Thời gian qua, huyện Vũ Thư chú trọng tu bổ, nâng cấp các công trình thủy lợi tạo cơ sở hạ tầng đồng ruộng thuận lợi để sản xuất trên 14.000ha lúa, gần 10.000ha cây màu toàn huyện mỗi năm. Minh Lăng là một trong những địa phương

nằm trong vùng úng trũng của huyện, một số cánh đồng của xã nằm trong vùng rốn nước. Bà Phạm Thị Phương, Giám đốc HTXNN xã cho biết: Làm tốt công tác thủy lợi nội đồng sẽ góp phần quan trọng chống úng, bảo vệ sản xuất và thuận lợi tưới,

tiêu nước, nâng cao năng suất cây trồng. Với ý nghĩa đó, vụ đông xuân năm nay xã tiếp tục chú trọng nâng cấp hệ thống thủy lợi đồng ruộng; tiến hành củng cố hóa 700m đường giao thông nội đồng, giải tỏa vật cản sông Giai, các sông dẫn để bảo đảm tiêu nước khi có

mưa úng xảy ra. HTX huy động kinh phí đầu tư cùng với nhân dân tiến hành nạo vét, vệ sinh trên 7.200m máng cấp 1, sửa chữa 700m máng cứng đơn tuyến Trai - Nội Nha, bảo dưỡng 4 máy bơm điện, lắp áp trục máng trạm bơm Thanh Trai, xây dựng cống, sửa chữa, thay thế các cánh phai, cống đập trên các xứ đồng để nâng cao hiệu quả bơm tát, tiêu nước phục vụ sản xuất.

Xác định làm thủy lợi đồng xuân để chỉnh trang đồng ruộng, hoàn thiện hệ thống thủy lợi, giao thông nội đồng, nhiều năm nay, huyện Vũ Thư đặc biệt quan tâm đến công tác này. Mặc dù nguồn kinh phí còn khó khăn nhưng hàng năm huyện luôn ưu tiên đầu tư kinh phí tiến hành nạo vét sông trục chính, xây dựng, nâng cấp các công trình thủy lợi trọng tâm, cấp thiết. Trong vụ đông xuân năm nay, huyện đầu tư kinh phí trên 3,2 tỷ đồng tiến hành nâng cấp, sửa chữa hệ thống công trình thủy lợi đầu mối và quan trọng như

sạt lở bờ sông Kiến Giang, nạo vét sông Nam Long, Trường Giang, kiên cố kênh N1 trạm bơm Tường An; tu bổ 9 cống dưới đê, 3 cống đập nội đồng, sửa chữa 12 trạm bơm.

Song song với việc đầu tư nâng cấp, tu bổ hệ thống công trình thủy lợi đầu mối của huyện, các xã, HTXNN chú trọng nâng cấp hệ thống thủy lợi mặt ruộng và công trình tại địa phương. Năm nay, huyện chỉ đạo các địa phương ưu tiên tổng vệ sinh, tu sửa đồng ruộng, thu gom rác thải, bao bì thuốc bảo vệ thực vật, làm sạch đồng ruộng. Với tuyến kênh nạo vét sạt lở, bồi đắp bờ vùng, bờ thửa, bao bì thuốc bảo vệ thực vật, làm sạch đồng ruộng. Với tuyến kênh nạo vét sạt lở, bồi đắp bờ vùng, bờ thửa, bao bì thuốc bảo vệ thực vật, làm sạch đồng ruộng. Với tuyến kênh nạo vét sạt lở, bồi đắp bờ vùng, bờ thửa, bao bì thuốc bảo vệ thực vật, làm sạch đồng ruộng.

Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng huyện Vũ Thư và các xã, thị trấn trên địa bàn đang nỗ lực làm tốt công tác thủy lợi đồng xuân năm nay với mục tiêu từng bước nâng cấp, hoàn thiện hệ thống công trình thủy lợi, tạo thuận lợi trong điều hành, điều tiết nước phục vụ sản xuất, từ đó góp phần nâng cao năng suất lúa và cây trồng.

Ông Trần Đức Toàn, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

huyện Vũ Thư cho biết: Hệ thống công trình thủy lợi hiện nay đa dạng nhưng kinh phí tu bổ, nâng cấp các công trình thủy lợi còn khó khăn. Nhiều tuyến kênh đã được củng cố hóa nhưng bị đất bồi lắng, cỏ mọc gây cản trở dòng chảy. Hầu hết tuyến đường nội đồng trục chính chưa được kè chắn đường, nhiều tuyến đường nội đồng tuy đã đắp bờ rỗng nhưng không được củng cố hóa nên sạt lở, lún sụt, gây khó khăn đi lại và là nơi trú ngụ của chuột, sâu bệnh. Một số xã đặt mục tiêu lớn khi xây dựng kế hoạch làm thủy lợi đồng xuân nhưng không có giải pháp thực hiện hiệu quả nên không hoàn thành. Trong điều kiện nhiều nông dân không làm mà với đồng ruộng nên khó khăn trong việc huy động kinh phí để thực hiện công tác thủy lợi mặt ruộng.

Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng huyện Vũ Thư và các xã, thị trấn trên địa bàn đang nỗ lực làm tốt công tác thủy lợi đồng xuân năm nay với mục tiêu từng bước nâng cấp, hoàn thiện hệ thống công trình thủy lợi, tạo thuận lợi trong điều hành, điều tiết nước phục vụ sản xuất, từ đó góp phần nâng cao năng suất lúa và cây trồng.

QUYNH LƯU

Cách phòng và trị một số bệnh thường gặp ở tôm thẻ chân trắng

I. Các biện pháp phòng bệnh chung
Lựa chọn tôm giống sạch, không nhiễm bệnh (có thể sử dụng phương pháp PCR để kiểm tra virus gây bệnh trên tôm); tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật về nuôi tôm thẻ chân trắng; vệ sinh nước ao nuôi định kỳ và chủ động loại bỏ các loại tảo độc trong ao để bảo đảm sức khỏe cho tôm nuôi;

Cung cấp lượng thức ăn vừa đủ, bảo đảm chất lượng phù hợp với từng giai đoạn nuôi tôm. Đồng thời bổ sung một số chất khoáng, vitamin, men tiêu hóa cần thiết vào thức ăn của tôm để tăng sức đề kháng;

Kiểm soát pH bằng cách bón vôi để duy trì pH > 8,0, nhất là sau khi mưa độ pH trong ao giảm xuống < 8,0 tôm sẽ lột xác và chết nhiều. Ngoài ra, độ mặn cũng ảnh hưởng trực tiếp đến tỷ lệ chết của tôm, khi độ mặn thấp thiếu khoáng chất cho quá trình lột xác của tôm;

Thường xuyên vệ sinh khu vực cho tôm ăn và chủ động kiểm tra tình trạng biến đổi của tôm để có biện pháp xử lý kịp thời.

II. Biện pháp phòng và trị một số bệnh thường gặp

1. Hội chứng Taura (bệnh đỏ đuôi)
* Biểu hiện bệnh: Bệnh xuất hiện khi tôm nuôi được khoảng 2 tuần tuổi cho đến khi trưởng thành.

Giai đoạn cấp tính làm tôm chậm lớn, mềm vỏ, phá hủy hệ tiêu hóa và khả năng lây lan nhanh, khi mắc bệnh đuôi tôm thường phồng lên và chuyển thành màu đỏ sau đó xuất hiện các đốm màu đen trên biểu bì, nếu bệnh tôm chuyển biến thành thể mãn tính, sẽ xuất hiện đốm đen nhiễm melanin. Tôm bệnh sẽ biếng ăn, bơi lơ đãng trên mặt nước hoặc rúc vào ao, đầm nuôi.

Gan tụy có màu vàng hơn bình thường, mang bị sưng, thường là tôm chết lúc lột xác. Bệnh rất nguy hiểm với tôm thẻ, thời gian ủ bệnh ngắn và có thể gây chết đến 95% tôm.

* Biện pháp phòng bệnh Taura: Người nuôi cần áp dụng các biện pháp tổng hợp vệ quản lý và xử lý môi trường nước trong ao nuôi tôm, bảo đảm nguồn nước cấp vào ao đã qua xử lý và lắng lọc không chứa mầm bệnh. Hiện tại chưa có bất kỳ một quy trình xử lý hay điều trị bệnh Taura trên tôm thẻ chân trắng khi tôm đã nhiễm bệnh và bắt đầu chết. Việc “điều trị” bệnh Taura chỉ góp phần kiểm soát dịch bệnh, hạn chế tối đa thiệt hại cho vụ nuôi. Phương pháp cơ bản là ngăn chặn không cho tôm lột xác bằng việc giảm thức ăn và duy trì pH > 8,0, liên tục sục khí và duy trì chất lượng nước tốt nhất có thể.

2. Bệnh virus gan tụy cấp tính
* Biểu hiện bệnh: Đường ruột rỗng hoặc đứt đoạn. Gan tụy teo nhỏ (1/3 so với bình thường) và bị chai, khó bóp nát; tôm mới bị bệnh, gan tụy sưng to, biến đổi màu; màu sắc khối gan tụy nhạt hoặc trắng; vỏ mềm, tôm bị bệnh chết chìm dưới đáy ao. Tỷ lệ chết của tôm nuôi có thể từ 50 - 100% trong khoảng 4 tuần.

* Biện pháp phòng và trị bệnh: Áp dụng biện pháp phòng bệnh chung.
- Trị bệnh: Khi phát hiện cần dừng cho ăn, thay nước và diệt khuẩn. Bỏ bớt tôm từ 3 - 4 ngày. Sau đó cho ăn lại với khẩu phần ăn giảm 50% so với mức thông thường. Trộn vào thức ăn các hoạt chất tự nhiên có khả năng diệt khuẩn hoặc acid hữu cơ.

3. Bệnh đốm trắng (gây bệnh do White Spot Syndrome Virus (WSSV))
Đây là một bệnh có nguy cơ cao có thể làm tôm chết 100% chỉ sau từ 3 - 10 ngày kể từ khi tôm bị nhiễm bệnh.

* Biểu hiện bệnh: Tôm dẹt bờ, kém ăn, bơi yếu và xuất hiện các đốm trắng có vòng tròn đồng tâm đường kính từ 0,5 - 2mm trên vỏ kitin, cơ thể yếu ớt chuyển thành màu hồng đồng thời xuất hiện các đốm trắng, ruột rỗng, chết dạt bờ.

* Biện pháp phòng và trị bệnh: Đây là bệnh do virus gây ra nên hiện nay vẫn chưa có phương pháp chữa trị. Vì vậy, người nuôi cần phải tăng cường các biện pháp phòng bệnh.

Đối với ao tôm bệnh, người nuôi nên vớt tôm chết ra khỏi ao. Sau đó dùng Chlorin với liều lượng 30kg/1.000m³ hoặc formalin 200 lít/1.000m³ hòa nước tạt đều ao, ngâm 7 ngày rồi tiến hành xả ra môi trường. Khi phát hiện bệnh tốt nhất là tu hoạch ngay để giảm thiệt hại.

4. Bệnh đầu vàng
* Biểu hiện bệnh: Tôm thẻ chân trắng khi bị bệnh có biểu hiện vàng đầu, thân màu nhạt, gan tụy chuyển sang màu vàng, tôm bơi dạt bờ trên mặt nước và ven bờ rồi bị chết từ 60 - 70% đàn trong ao nuôi.

* Biện pháp phòng bệnh: Hiện tại, bệnh đầu vàng chưa tìm ra thuốc chữa trị hiệu quả, vì thế áp dụng biện pháp phòng bệnh chung để ngăn ngừa bệnh đầu vàng trên tôm thẻ.

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG THÁI BÌNH

Tăng cường chống rét cho động vật thủy sản

Những ngày qua, không khí lạnh tăng cường đã khiến nhiệt độ giảm sâu, trời rét đậm có mưa làm ảnh hưởng đến hoạt động nuôi trồng thủy sản của người dân. Để bảo vệ động vật thủy sản trước tác động của thời tiết, người dân đã tăng cường nhiều biện pháp chống rét cho các đối tượng nuôi.

Nhiều năm nay, gia đình ông Cao Hải Đường ở thôn Nam Tiến, xã Hồng Tiến (Kiến Xương) luôn duy trì hơn 1ha mặt nước để nuôi thả các giống cá truyền thống như trắm, trôi, chép, mè, kết hợp nuôi thêm tôm thẻ chân trắng cho nguồn thu ổn định khoảng 150 triệu đồng tiền lãi mỗi năm. Ông Đường cho biết: Nguồn thu chính của gia đình từ nuôi cá nên mỗi khi bước vào vụ nuôi mới ngoài việc phải chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết, tôi còn chú trọng các biện pháp bảo vệ cá khi thời tiết thay đổi, đặc biệt khi trời rét. Hàng năm, khi bước vào mùa đông, gia đình tôi chuẩn bị ao nuôi, tiến hành diệt khuẩn, tu sửa, gia cố lại bờ ao, cống chắc chắn để tránh nước bị rò rỉ; luôn kiểm tra, duy trì mực nước trong ao trên 1,5m; thả bèo tây che phủ 1/2 diện tích mặt ao. Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo thời tiết để biết được nhiệt độ hàng ngày, từ đó điều chỉnh lượng thức ăn phù hợp cho

ăn và ô nhiễm môi trường nước; thời điểm cho cá ăn từ 14 - 15 giờ hàng ngày vì lúc này nhiệt độ ấm hơn. Ngoài ra tôi còn áp dụng các biện pháp bảo vệ, phòng bệnh cho cá như hạ thấp lồng nuôi; thường xuyên kiểm tra, vệ sinh lồng nuôi sạch sẽ; treo túi vôi ở các góc lồng để vôi tỏa ra khử trùng môi trường nước nhằm tiêu diệt, hạn chế mầm bệnh phát sinh gây bệnh cho cá.

Hiện nay, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản toàn tỉnh hơn 15.700ha, trong đó: nuôi nước mặn hơn 3.000ha; nước lợ gần 3.600ha; nước ngọt gần 9.000ha. Ngoài ra, người dân các huyện, thành phố nuôi 611 lồng cá trên sông với tổng thể tích gần 66.204m³. Theo khuyến cáo của Chi cục Thủy sản (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), để hạn chế ảnh hưởng của thời tiết cực đoan đến các đối tượng nuôi, các địa phương và người nuôi trồng thủy sản trong tỉnh cần thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thời tiết để chủ động các biện pháp phòng tránh rét khi nhiệt độ xuống thấp. Về ao nuôi, nếu có điều kiện, người dân nên thiết kế mái che phủ toàn bộ diện tích nuôi bằng bạt nilon để tránh gió lùa; thả bèo tây che phủ khoảng 2/3 diện tích mặt ao để chắn gió, kết hợp dùng sọt nơm rơm đơm xuống góc ao làm chỗ trú ẩn cho cá; nâng cao mực nước trong ao từ 1,5 - 2m để duy trì nhiệt độ nước ổn định. Trong quá trình nuôi, người dân cần chú ý công tác chăm sóc quản lý, cho cá ăn thức ăn bảo đảm đủ chất và lượng để cá sinh trưởng, tăng sức đề kháng, tích lũy chất dinh dưỡng chống chịu tốt trong điều kiện nhiệt độ thấp; tùy vào nhiệt độ môi trường và giai đoạn sinh trưởng của đối tượng nuôi cần điều chỉnh thức ăn cho phù hợp, bổ sung đầy đủ tối thiểu 28%, vitamin C, B-Complex vào thức ăn

để tăng sức đề kháng, thời gian cho cá ăn từ 9 - 10 giờ hoặc 14 giờ hàng ngày. Đối với cá lồng nuôi trên sông, khi rét đậm, rét hại xảy ra nên di chuyển lồng bè đến các eo, gách kín gió hoặc neo hạ lồng xuống sâu hơn;

thường xuyên treo các túi vôi xung quanh lồng để khử trùng nước. Khi môi trường ô nhiễm chưa có điều kiện thay nước thì phải sử dụng chế phẩm sinh học có tác dụng làm sạch nước để cải thiện môi trường nuôi; người dân phải thường xuyên kiểm tra diện tích nuôi và các yếu tố môi trường để có biện pháp xử lý kịp thời khi phát hiện dấu hiệu bất thường trên đối tượng nuôi.

THANH HUYNH



Đối với cá lồng nuôi trên sông, khi rét đậm, rét hại nên di chuyển lồng bè đến các eo, gách kín gió.